

Nội dung bài viết

1. [Giải bài tập SGK Bài 42 Địa 9 trang 149](#)

1.1. [Bài 1 trang 149 SGK Địa Lí 9:](#)

1.2. [Bài 2 trang 149 SGK Địa Lí 9:](#)

*Giải bài tập SGK Bài 42 Địa 9 trang 149*

Bài 1 trang 149 SGK Địa Lí 9:

Nhận xét về tình hình gia tăng dân số của tỉnh (thành phố). Gia tăng dân số có ảnh hưởng gì tới đời sống kinh tế - xã hội?

**Lời giải:**

Ví dụ: TP. Hà Nội

– Gia tăng dân số Hà Nội:

+ Số dân thành phố Hà Nội năm 2017 là 7.654,8 nghìn người. Trong đó, dân số thành thị là 3.764,1 nghìn người, chiếm 49,2% và tăng 1,7% so năm 2016; dân số nông thôn là 3.890,7 nghìn người, chiếm 50,8% và tăng 1,8%.

+ Gia tăng dân số tự nhiên có xu hướng giảm, từ 2,1% (năm 2015) xuống 1,9% (năm 2017).

+ Mật độ dân số trung bình là 2.279 người/km<sup>2</sup>. Dân cư phân bố không đều, tập trung chủ yếu tại 12 quận nội thành, trong đó cao nhất là quận Đống Đa 42.171 người/km<sup>2</sup>, thấp nhất là quận Long Biên 4.840 người/km<sup>2</sup>).

– Ảnh hưởng của gia tăng dân số ở Hà Nội:

+ Tích cực:

– Đem lại nguồn lao động dồi dào cho phát triển các ngành kinh tế.

– Lao động nhập cư có trình độ cao, năng động (chủ yếu là sinh viên, cử nhân, kỹ sư...)

– Thị trường tiêu thụ lớn.

+ Tiêu cực:

- Gây sức ép lên các vấn đề nhà ở, việc làm, ăn uống..
- Ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên.
- Tệ nạn xã hội, tai nạn và ùn tắc giao thông...

Ví dụ: TP. Hồ Chí Minh

– Bảng: Tỷ lệ gia tăng dân số của TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2005 – 2015 (%)

Năm	2005	2010	2015
-----	------	------	------

Tỷ lệ gia tăng dân số	3,71	2,09	1,83
-----------------------	------	------	------

+ Năm 2015, dân số của thành phố đã lên tới 8146,3 nghìn người và chiếm 8,9 % dân số của cả nước.

+ Tỷ lệ gia tăng dân số ngày càng giảm, mức gia tăng dân số 1,83%, thấp hơn mức trung bình của cả nước. Tỷ lệ gia tăng dân số của thành phố vừa là gia tăng tự nhiên và gia tăng cơ học.

+ Tỷ lệ gia tăng giảm nhưng dân số tăng lên hằng năm vẫn đông.

– Ảnh hưởng gì tới đời sống kinh tế – xã hội:

+ Tích cực: Đáp ứng nhu cầu về lao động của vùng; tỷ lệ gia tăng tự nhiên giảm nên giảm áp lực nên vấn đề kinh tế – xã hội giảm, thúc đẩy kinh tế phát triển.

+ Tiêu cực: Hiện nay tình trạng gia tăng cơ học do tự di dân từ các tỉnh thành khác về TP. Hồ Chí Minh vẫn gây ảnh hưởng lớn đến đời sống dân cư, các vấn đề về y tế, giáo dục khó đảm bảo; gây ô nhiễm môi trường; khó quản lý.

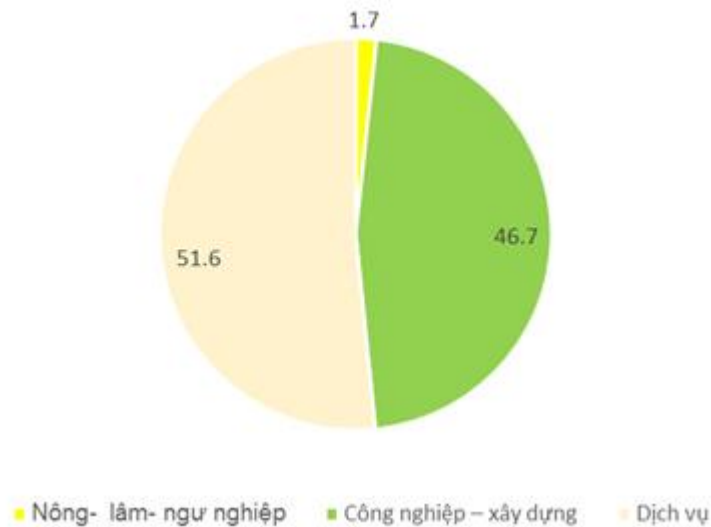
Bài 2 trang 149 SGK Địa Lí 9:

Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu kinh tế của tỉnh (thành phố). Qua biểu đồ nêu nhận xét khái quát về đặc điểm kinh tế của tỉnh (thành phố).

**Lời giải:**

Ví dụ: TP. Hà Nội





*Biểu đồ thể hiện cơ cấu kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2002 (%).*

– Nhận xét:

+ Năm 2002, GDP của Thành phố Hồ Chí Minh (tính theo giá so sánh năm 1994) đã lên tới 63.689 tỉ đồng, chiếm hơn 20,3% GDP của cả nước.

+ Tỷ trọng các khu vực kinh tế của TP. Hồ Chí Minh có sự chênh lệch lớn:

+ Khu vực nông, lâm, ngư nghiệp chỉ chiếm 1,7% trong cơ cấu GDP.

+ Khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn nhất với 51,6%.

+ Khu vực công nghiệp – xây dựng cũng chiếm tỷ trọng khá lớn 46,7%.

⇒ Cơ cấu kinh tế trên thể hiện sự phát triển lớn mạnh của nền kinh tế, công nghiệp ở TP. Hồ Chí Minh, ứng với vai trò là một trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước.